

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ**  
**về đột phá phát triển mô hình lúa – tôm gắn với tổ chức lại sản xuất và đẩy**  
**mạnh truyền thông đến năm 2030 và những năm tiếp theo**

-----

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030; xuất phát từ yêu cầu phát huy tiềm năng, lợi thế hệ sinh thái lúa - tôm, tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết chuỗi giá trị, ứng dụng khoa học - công nghệ và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, xây dựng thương hiệu nông sản địa phương; Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành Nghị quyết chuyên đề “*Về đột phá phát triển mô hình lúa – tôm gắn với tổ chức lại sản xuất và đẩy mạnh truyền thông đến năm 2030 và những năm tiếp theo*”, với những nội dung chủ yếu sau:

**I- TÌNH HÌNH VÀ SỰ CẦN THIẾT**

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030, đã xác định mục tiêu xây dựng xã U Minh phát triển nhanh, bền vững, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số. Với bờ biển dài 17 km, diện tích tự nhiên 145 km<sup>2</sup>, hệ sinh thái lúa – tôm là thế mạnh cốt lõi, có khả năng thích ứng cao với biến đổi khí hậu. Thời gian qua, mô hình lúa – tôm đã mang lại hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân. Tuy nhiên, sản xuất còn phân tán, nhỏ lẻ; liên kết chuỗi giá trị với các doanh nghiệp thiếu bền vững, việc nhân rộng các mô hình hiệu quả còn chậm.

Để thực hiện các khâu đột phá của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Đảng ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong thời gian tới.

**II- MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Phát triển mô hình lúa – tôm theo hướng bền vững, ổn định lâu dài, thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu và điều kiện sinh thái đặc thù của địa phương; nâng cao giá trị gia tăng trên cùng diện tích, bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước. Tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị, lấy hợp tác xã làm nòng cốt, doanh nghiệp làm động lực liên kết thị trường; đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc và điều hành vùng nuôi.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

### **(1) Về quy mô và sản lượng**

- Duy trì ổn định 5.400 ha diện tích lúa – tôm, nâng cao chất lượng, sản lượng vùng lúa - tôm.

- Tổng sản lượng lúa trong 5 năm (2025–2030) đạt 130.000 tấn; tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 100.000 tấn (trong đó sản lượng tôm đạt 40.000 tấn).

### **(2) Về tiêu chuẩn chất lượng và truy xuất nguồn gốc**

- Phân đầu 50% diện tích lúa – tôm vùng trọng điểm đạt chứng nhận VietGAP hoặc hữu cơ (Organic) hoặc chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế khác.

- Tối thiểu 50% diện tích nuôi tôm tập trung được cấp mã số vùng nuôi; bảo đảm điều kiện truy xuất nguồn gốc phục vụ xuất khẩu.

### **(3) Về tổ chức sản xuất**

- Trên 60% hộ dân tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã hoặc các hình thức liên kết sản xuất.

- Thành lập, củng cố và duy trì hoạt động hiệu quả ít nhất 02 hợp tác xã điểm; xây dựng ít nhất 01 chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ bền vững có hợp đồng bao tiêu dài hạn giữa hợp tác xã và doanh nghiệp. Hằng năm lựa chọn, xây dựng và nhân rộng tối thiểu 02 mô hình tiêu biểu.

### **(4) Về xây dựng thương hiệu và truyền thông**

- Xây dựng thương hiệu nông sản địa phương gắn với chuyển đổi số; thu hút khách du lịch đến trải nghiệm các mô hình lúa – tôm.

- 100% mô hình sản xuất tiêu biểu được số hóa thông tin, quảng bá trên cổng thông tin điện tử và các nền tảng truyền thông chính thống của địa phương.

## **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Đột phá về hạ tầng và ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất**

- Tập trung huy động, lồng ghép hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn xã hội hóa và các dự án hỗ trợ để đầu tư nâng cấp hệ thống giao thông kết nối từ trung tâm xã đến các vùng sản xuất lúa – tôm và từ trung tâm xã đến các trục đường chính của tỉnh.

- Rà soát tổng thể hệ thống thủy lợi trên địa bàn; xây dựng kế hoạch nạo vét định kỳ các tuyến kênh trục chính, kênh nội đồng; nâng cấp, sửa chữa các cống, đập điều tiết nước đã xuống cấp. Bảo đảm phục vụ hiệu quả mô hình 01 vụ lúa – 02 vụ tôm; chủ động kiểm soát ngăn mặn, giữ ngọt linh hoạt, thích ứng với diễn biến thời tiết, hạn hán, xâm nhập mặn và các yếu tố bất lợi khác.

- Triển khai các dự án khoa học - công nghệ, ứng dụng vi sinh, công nghệ sinh học nâng cao năng suất, chất lượng hạt gạo và con tôm để thích ứng biến đổi khí hậu.

## **2. Tổ chức lại sản xuất và đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ và chuyển đổi số**

- UBND xã chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng các "*vùng nuôi thông minh*" để làm nơi tham quan, học tập kinh nghiệm cho nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, giúp đỡ các hộ dân thành lập mới tổ hợp tác, hợp tác xã.

- Chủ động kết nối, mời gọi doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia liên kết chuỗi giá trị; ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm ổn định. Từng bước hình thành chuỗi sản xuất – tiêu thụ.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, quản lý lịch thời vụ. Khuyến khích sử dụng chế phẩm sinh học, vi sinh thay thế dần hóa chất trong xử lý môi trường ao nuôi; tăng cường công tác quan trắc môi trường, cảnh báo sớm rủi ro, kịp thời hướng dẫn người dân điều chỉnh sản xuất.

- Tổ chức số hóa bản đồ vùng trồng, vùng nuôi; quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả mã số vùng nuôi; triển khai hệ thống nhật ký sản xuất điện tử trong các hợp tác xã và từng bước mở rộng đến hộ dân, bảo đảm phục vụ truy xuất nguồn gốc, minh bạch thông tin và đáp ứng yêu cầu thị trường.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ dân áp dụng quy trình sản xuất đạt chứng nhận hữu cơ (Organic), VietGAP hoặc chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế khác.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật; phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên mời chuyên gia hướng dẫn kỹ thuật sản xuất an toàn, bền vững. Tổ chức cho cán bộ quản lý hợp tác xã và nông dân tham quan, học tập các mô hình đạt chứng nhận trong và ngoài tỉnh.

- Tăng cường xúc tiến thương mại, hỗ trợ hợp tác xã tham gia hội chợ, diễn đàn kết nối cung - cầu; từng bước mở rộng thị trường tiêu thụ trong tỉnh, ngoài tỉnh và hướng đến thị trường xuất khẩu ổn định, lâu dài.

## **3. Đột phá về truyền thông và quảng bá thương hiệu**

- Xây dựng và triển khai chiến dịch truyền thông chuyên đề về lúa - tôm U Minh trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử xã. Chủ động ký kết hợp tác truyền thông với ít nhất 02 cơ quan báo chí Trung ương và 01 cơ quan báo chí cấp tỉnh nhằm quảng bá tiềm năng, lợi thế, sản phẩm lúa – tôm gắn với phát triển du lịch sinh thái của xã.

- Có 100% các điển hình trong sản xuất được số hóa nội dung và quảng bá trên các kênh truyền thông chính thống và nền tảng số của địa phương.

#### **4. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ**

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ xã, ấp về kiến thức kinh tế tập thể, quản trị hợp tác xã kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất. Chú trọng nâng cao năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện và theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

- Phân công cán bộ phụ trách từng vùng sản xuất, thường xuyên đối thoại với người dân và hợp tác xã để nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đồng thời, phát huy vai trò gương mẫu của đảng viên trong việc đi đầu áp dụng tiến bộ kỹ thuật, tham gia hợp tác xã và thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã**

- Chủ trì lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết sâu rộng trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân; hoàn thành trong quý III năm 2026.

- Chỉ đạo các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Đảng ủy xây dựng chuyên đề, kế hoạch tuyên truyền, vận động xuyên suốt cả giai đoạn; tạo sự đồng thuận, quyết tâm chính trị cao và khát vọng bứt phá trong phát triển mô hình lúa - tôm.

- Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đưa nội dung thực hiện Nghị quyết vào chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; định kỳ kiểm tra chuyên đề đối với các chi bộ trực thuộc, kịp thời chấn chỉnh các nơi làm hình thức, kém hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các chi bộ trực thuộc tuyên truyền, vận động xuyên suốt cả giai đoạn; tạo sự đồng thuận, quyết tâm chính trị cao và khát vọng bứt phá trong phát triển mô hình lúa - tôm.

- Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ xã tổ chức sơ kết vào năm 2028 và tổng kết toàn diện vào năm 2030. Lấy kết quả thực hiện các chỉ tiêu lúa - tôm làm cơ sở quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hằng năm.

#### **2. Ủy ban nhân dân xã**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm phương châm “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả”. Chủ trì kết nối các nhà khoa học, doanh nghiệp và các Sở, ngành liên quan (Khoa học - Công nghệ, Nông nghiệp và MT; Hội Nông dân...) theo phương châm “bốn nhà”, tranh thủ các nguồn vốn, đưa các đề tài dự án về xã.

- Trong quý III năm 2026, xây dựng chương trình hành động và ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch cụ thể từng năm. Hằng năm (trước ngày 31/01), chủ trì rà soát, cân đối, bổ sung các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với tình hình thực tế để triển khai thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm.

- Tập trung huy động, lồng ghép hiệu quả các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông nông thôn, thủy lợi khép kín vùng lúa - tôm; chủ động ứng phó linh hoạt với biến đổi khí hậu và hạn mặn.

- Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đột phá về khoa học - công nghệ, kinh tế tập thể và liên kết chuỗi giá trị.

- Chủ trì kết nối các doanh nghiệp lớn, phấn đấu hình thành ít nhất 01 chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm bền vững, có hợp đồng bao tiêu dài hạn trước khi kết thúc năm 2027.

- Phối hợp với các sở, ngành cấp trên đẩy nhanh tiến độ cấp mã số vùng nuôi (đạt tối thiểu 50% diện tích tập trung), áp dụng nhật ký sản xuất điện tử trong 100% HTX và xây dựng các vùng đạt chứng nhận VietGAP, hữu cơ và tiêu chuẩn chứng nhận quốc tế khác.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại giữa chính quyền - doanh nghiệp - nông dân (ít nhất 02 cuộc/năm).

- Chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo toàn diện kết quả thực hiện Nghị quyết gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy xã định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6) và hằng năm (trước ngày 15/12) để theo dõi, chỉ đạo.

Nghị quyết này được Ban Chấp hành Đảng bộ xã thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả; phấn đấu tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong phát triển mô hình lúa - tôm, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY  
PHÓ BÍ THƯ**

**Trần Thanh Nhanh**